

Số: 29/2021/QĐST-HNGĐ

N, ngày 16 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Bùi Nguyên V; sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã D, huyện T, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Chị Lâm Thị P; sinh năm 1985;

Địa chỉ: Bản N2, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 144, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Nguyên V và chị Lâm Thị P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Nguyên V và chị Lâm Thị P thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh Bùi Nguyên V và chị Lâm Thị P có 02 con chung là Bùi Thị T, sinh ngày 21/5/2011 và Bùi Thái S, sinh ngày 05/10/2016.

Anh V và chị P thỏa thuận là chị Phương trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung là Bùi Thị T, sinh ngày 21/5/2011 và Bùi Thái S, sinh ngày 05/10/2016 cho đến khi thành niên.

Về cấp dưỡng cho con chung: Anh V và chị P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh V và chị P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Bùi Nguyên V tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 18/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Điện Biên theo biên lai số AA/2010/08421 ngày 18 tháng 3 năm 2021. Anh V được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Các đương sự;
- UBND xã L, thị xã M;
- Lưu HSVA;

THẨM PHÁN

Phạm Thị Sao